

Bản án số: 25/2021/HSST.

Ngày : 26/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa : Ông **Trương Văn Biều**.

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông : **Nguyễn Văn Thư**.

2. Ông : **Nguyễn Tấn Hương**.

Thư ký ghi biên bản phiên Tòa : Bà **Nguyễn Thị Xuân Thùy** – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham
gia phiên Tòa: Bà **Lê Thị Phụng** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành,
tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 17/2021/TL-
HSST ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **PHAN MINH T** Giới tính: Nam.

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 09 tháng 7 năm 1995 tại: Núi Thành, Quảng Nam.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 09/12.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam.

Tiền án, tiền sự: Không.

Họ và tên cha: Phan Văn Th; Sinh năm: 1962.

Họ và tên mẹ: Huỳnh Thị N; Sinh năm: 1965

Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2000

Bị cáo có con tên Phan Minh K, sinh năm 2018 và vợ đang có bầu con thứ
hai.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày
15/01/2021. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Cao Chí Th, sinh năm 1992, trú N, Tam A, huyện N, tỉnh Quảng
Nam. Vắng mặt.

+ Ông Huỳnh Ngọc B, sinh năm: 1996, trú tại: Thôn D, xã T, huyện N,
tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội, Phan Minh T có quen một người tên Danh (không rõ địa chỉ, lai lịch cụ thể) bán ma túy. Ngày 14/01/2021, T sử dụng điện thoại số 0336.973.798 để gọi cho Danh hỏi mua ma túy đá với giá 1.000.000 đồng rồi gặp Danh tại đường Nguyễn Hoàng, thành phố T, tỉnh Quảng Nam để lấy 01 gói ma túy đá đem về nhà tại thôn A, Xã Tam A cất giữ mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 17 giờ, ngày 15/01/2021, Huỳnh Ngọc B sử dụng số điện thoại 0338.811.701 gọi vào số điện thoại 0336.973.798 của T để hỏi mua ma túy đá với giá 300.000 đồng. T đồng ý bán và hẹn Bảo tới trước cây xăng Tam A thuộc thôn A, Tam A, Núi Thành, Quảng Nam để giao dịch. Sau khi nghe điện thoại của B, T vào phòng lấy gói ma túy đá đã mua trước đó chia ra một phần để bán cho Bảo, trong quá trình chia ma túy, nghe có tiếng động, T giật mình làm rớt một phần ma túy (không rõ trọng lượng) vào ca nước nên đã đổ ca nước có ma túy đi. Số ma túy để bán cho B, T bỏ trong một túi ni lông trong suốt khèn kín lại rồi bỏ cùng với gói ma túy còn lại vào túi quần jean phía sau bên phải mang đi bán.

T điều khiển xe mô tô BKS 92N1-501.74 (mượn của Cao Chí Th) tới đoạn trước Trường tiểu học Trần Văn Ôn thuộc thôn A, Tam A, Núi Thành, Quảng Nam thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ trên người Phan Minh T ở túi quần phía sau bên phải 01 gói ni lông trong suốt đầu miệng có khóa nhựa màu cam bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá và 01 gói ni lông trong suốt đầu miệng có khóa nhựa màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá.

*** Tang vật tạm giữ**

+ 01 gói ni lông trong suốt, đầu miệng có khóa nhựa màu cam, kích thước 6,4cm x 5 cm, bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng;

+ 01 gói ni lông trong suốt, đầu miệng có khóa nhựa màu trắng, kích thước 3,5 cm x 3,5cm bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng;

+ 01 ống nhựa màu đen, dạng ống hút, nhọn một đầu

+ 01 gói ni lông trong suốt, đầu miệng có khóa nhựa màu đỏ;

+ 01 mảnh ni lông dạng hình chữ nhật;

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen, đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số thuê bao 0336.973.798

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, ốp lưng bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô hiệu Exciter, BKS 92N1-501.74 đã qua sử dụng;

+ 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh T ;

+ Số tiền 350.000 đồng.

*** Tại bản kết luận giám định số 07/PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:** Các mẫu rắn dạng tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (mẫu A1,A2) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu A1 có khối lượng là 0,516 gam, mẫu A2 có khối lượng 0,442 gam.

Tại cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 06/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Phan Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Minh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo T từ 30 đến 36 tháng tù.

Tại phiên tòa, và lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội và tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 15/01/2021 tại thôn A, xã Tam A, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, Công an huyện Núi Thành phối hợp với Bộ Tư lệnh vùng Cảnh sát biển 2 bắt quả tang Phan Minh T đang cất giấu trên người 02 gói ma túy loại Methamphetamin có khối lượng 0,958 gam mục đích mang đi bán kiếm lời, trong đó 01 gói ma túy khối lượng 0,442 gam để bán cho Huỳnh Ngọc B với giá 300.000 đồng nhưng chưa giao hàng, chưa nhận tiền. Hành vi của Tuấn đầy đủ yếu tố cấu thành tội “*mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ của vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:* Mua bán trái phép chất ma túy là hành vi xâm phạm đến quản lý độc quyền và ma túy của Nhà nước. Bị cáo Tuấn là người đã thành niên, bị cáo có đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, có ảnh hưởng xấu đến người dùng, việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Tội phạm ma túy hiện nay ngày càng tăng, tình hình phức tạp, gây ảnh hưởng

ng nghiêm trọng đến xã hội. Do đó, cần có mức án phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, có con còn nhỏ, vợ bị cáo đang mang thai, bị cáo là lao động chính trong nhà, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về vật chứng: Đã trả lại cho chủ sở hữu các vật chứng gồm:

+ 01 điện thoại Oppo màu xanh, ốp lưng bằng nhựa màu đen đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân cho Phan Minh T .

+ 01 xe mô tô hiệu Exciter màu xanh – đen, BKS 92N1-50174 cho Cao Chí Thanh.

Điện thoại, chứng minh nhân dân không liên quan đến hành vi phạm tội, T mượn xe của Th, Th không biết T dùng để đi bán ma túy, do vậy việc trả lại các vật chứng trên là phù hợp nên không đặt vấn đề giải quyết.

Tịch thu sung công quỹ tài sản dùng vào việc phạm tội: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số thuê bao 0336.973.798;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ni lông trong suốt đầu miệng có khóa nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa màu đen dạng ống hút nhọn một đầu; 01 mảnh ni lông dạng hình chữ nhật. Một phong bì niêm phong số 07/PC09, khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là 0,384 gam mẫu ký hiệu A1 và 0,286 gam mẫu ký hiệu A2.

Đối với số tiền 350.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả cho bị cáo T.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Phan Minh T** 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 15/01/2021.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự:

* Tịch thu sung công quỹ tài sản dùng vào việc phạm tội: 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen, đã qua sử dụng có gắn thẻ sim số thuê bao 0336.973.798;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ni lông trong suốt đầu miệng có khóa nhựa màu đỏ; 01 ống nhựa màu đen dạng ống hút nhọn một đầu; 01 mảnh ni lông dạng

hình chữ nhật. Một phong bì niêm phong số 07/PC09, khối lượng mẫu vật còn lại sau giám định là 0,384 gam mẫu ký hiệu A1 và 0,286 gam mẫu ký hiệu A2

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Núi Thành theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/4/2020).

Tuyên trả cho bị cáo Phan Minh T số tiền 350.000 đồng hiện đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.9042536.00000 của Công an huyện Núi Thành mở tại Kho bạc Nhà nước (giấy nộp tiền ngày 22/3/2021).

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu là: 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)*;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân;

- Bị cáo;
- VKSND huyện Núi Thành;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Trương Văn Biểu

Hội thẩm nhân dân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

